

GỢI Ý TRẢ LỜI CÂU HỎI CUỘC THI VIẾT
Tìm hiểu "Quảng Ninh 60 năm xây dựng và phát triển"

Câu hỏi số 1. Tỉnh Quảng Ninh được thành lập vào ngày, tháng, năm nào? Nêu khái quát về điều kiện tự nhiên, xã hội, tiềm năng thế mạnh của tỉnh?

Gợi ý trả lời:

*** Quá trình thành lập tỉnh**

- Thời tiền sử
- Thời thời phong kiến
- Vào đầu thế kỷ XIX.

- Ngày 12/3/1883, sau khi đánh chiếm xong Hà Nội, 500 lính Pháp do đích thân Henri Rivière - tên tổng chỉ huy cuộc xâm lược Bắc Kỳ lần thứ hai cầm đầu - đã tiến hành đánh chiếm khu mỏ Quảng Ninh.

- Giai đoạn từ 1885 đến những năm đầu thế kỷ XX.

- Cuộc Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở nước ta. Sau Cách mạng tháng Tám, tháng 11 năm 1945, chính quyền nhân dân được thiết lập trên toàn bộ địa bàn tỉnh Quảng Yên. Gần một năm sau ngày tổng khởi nghĩa, Hải Ninh mới hoàn thành về cơ bản việc giành chính quyền trong tỉnh. Trừ hai huyện Hà Cối, Ba Chẽ và quần đảo Cô Tô lúc này còn bị tàn quân Pháp và bọn phi chiếm đóng, tất cả các huyện, thị xã còn lại trong tỉnh đã được giải phóng và có chính quyền cách mạng của nhân dân.

- Ngày 31 tháng 3 năm 1947, liên tỉnh Quảng Hồng được thành lập bao gồm tỉnh Quảng Yên, đặc khu Hòn Gai và các huyện Thủy Nguyên, Chí Linh, Nam Sách, Kinh Môn, Đông Triều. Đến tháng 8 năm 1947, phần lớn địa bàn hai huyện Sơn Động, Lục Ngạn được sáp nhập vào liên tỉnh Quảng Hồng.

- Ngày 16 tháng 12 năm 1948, Ủy ban kháng chiến hành chính Liên khu I đã quyết định tách tỉnh Quảng Hồng thành tỉnh Quảng Yên và Đặc khu Hòn Gai.

- Ngày 22 tháng 2 năm 1955, theo sắc lệnh của Chủ tịch nước, khu Hồng Quảng gồm đặc khu Hồng Gai và tỉnh Quảng Yên (trừ các huyện Sơn Động, Kinh Môn, Nam Sách, Chí Linh) đã được thành lập.

- Ngày 30/10/1963, Quốc hội nước Việt Nam dân chủ cộng hòa đã quyết định hợp nhất tỉnh Hải Ninh và khu Hồng Quảng thành tỉnh Quảng Ninh.

- Sự kiện Bác Hồ đặt tên cho tỉnh Quảng Ninh.

*** Nêu khái quát về điều kiện tự nhiên của tỉnh:**

- **Vị trí địa lý:**

- **Khí hậu:**

- **Đặc điểm địa hình:**

- **Sông ngòi và chế độ thủy văn:**

- **Tài nguyên thiên nhiên:**

+ Tài nguyên khoáng sản,

+ Tài nguyên biển,

+ Tài nguyên du lịch,

+ Tài nguyên đất,

+ Tài nguyên rừng,

+ Tài nguyên nước,

*** Nêu khái quát về điều kiện xã hội**

- Dân số: Dân số Quảng Ninh; Kết cấu dân số ở Quảng Ninh; Mật độ Dân số Quảng Ninh

- Các dân tộc sinh sống:

- Các đơn vị hành chính:

- Hệ thống giao thông:

- Danh lam thắng cảnh:

- Lễ hội truyền thống:

- Di tích lịch sử văn hóa:

*** Một số tiềm năng, thế mạnh của tỉnh:**

- Tinh duy nhất của Việt Nam hội tụ đầy đủ các điều kiện tự nhiên cho phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội mang tính đặc trưng của Việt Nam như: rừng - tài nguyên - biển - du lịch - biên giới, thương mại...

- Có điều kiện thông thương với Trung Quốc tốt nhất Việt Nam quan hệ thống các cửa khẩu trên đất liền và trên biển.

- Trung tâm số một Việt Nam về tài nguyên than đá, công nghiệp điện, ngoài ra còn có công nghiệp xi măng, vật liệu xây dựng...

- Quảng Ninh là một địa danh giàu tiềm năng du lịch, là một đỉnh của tam giác tăng trưởng du lịch Miền Bắc Việt Nam; Quảng Ninh có hơn 600 danh lam, thắng cảnh, di tích lịch sử được xếp hạng; hội tụ đầy đủ các yếu tố tự nhiên: Rừng, núi, nước non, biển đảo, sông hồ.... đặc biệt có Vịnh Hạ Long hai lần được

UNESCO công nhận “Di sản thiên nhiên thế giới” về giá trị cảnh quan và giá trị địa chất, địa mạo và vừa được vinh danh là một trong 7 Kỳ quan thiên nhiên mới của thế giới.

- Tỉnh duy nhất có 04 thành phố trực thuộc tỉnh (Hạ Long, Móng Cái, Uông Bí, Cẩm Phả) và 02 thị xã (Quảng Yên, Đông Triều); có 03/28 Khu Kinh tế cửa khẩu (Móng Cái, Hoàn Mô, Bắc Phong Sinh).

- Tỉnh tập trung đông nhất công nhân mỏ có thu nhập cao là thị trường đầy tiềm năng cho các nhà cung cấp, phân phối hàng hóa.

- Là tỉnh hoàn thành sớm nhất đề án cải cách hành chính của Chính phủ, hiện đang triển khai thực hiện Chính phủ điện tử để đẩy mạnh hơn nữa cải cách thủ tục hành chính.

- Quảng Ninh là tỉnh duy nhất ở nước ta vừa có đường biên giới trên bộ vừa trên biển với nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa.

- Quảng Ninh có vị trí địa lý chiến lược về chính trị, kinh tế, quân sự và đối ngoại; với điều kiện tự nhiên phong phú đa dạng; Quảng Ninh nằm trong khu vực hợp tác “Hai hành lang, một vành đai” kinh tế Việt - Trung; Hợp tác liên vùng Vịnh Bắc Bộ mở rộng, cầu nối ASEAN - Trung Quốc, Hành lang kinh tế Nam Ninh - Singapore...

- Quảng Ninh tự hào về truyền thống Vùng mỏ anh hùng; quyết tâm vươn lên, vượt qua mọi khó khăn, thách thức, đoàn kết, kế tục và phát huy truyền thống cao quý của các thế hệ cha anh đi trước, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ Tỉnh Quảng Ninh.

Câu hỏi số 2: Lịch sử thành lập Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh? Kể từ khi thành lập cho đến nay Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh đã trải qua bao nhiêu kỳ đại hội? Nêu khái quát từng kỳ Đại hội (Thời gian, địa điểm tổ chức, số lượng đại biểu tham dự, tên các đồng chí Bí thư Đảng bộ tỉnh qua các thời kỳ, nội dung cơ bản của Nghị quyết các Đại hội)?

Gợi ý trả lời:

*** Lịch sử thành lập Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh:**

- Chi bộ Đảng đầu tiên của Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh được thành lập vào cuối tháng 2 năm 1930 tại Mạo Khê.

- Sau khi chi bộ Đảng ở Mạo Khê được thành lập, từ tháng 2 đến tháng 4 năm 1930, các chi bộ Đảng cộng sản Việt Nam ở Hòn Gai, Cẩm Phả, Cửa Ông, Uông Bí - Vàng Danh lần lượt ra đời.

- Bối cảnh thành lập Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh

Hiệp định Genève ký kết ngày 21/7/1954 theo đó quân đội và chính quyền Pháp sẽ rút khỏi lãnh thổ Việt Nam theo yêu cầu của chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Toàn bộ miền Bắc và từ vĩ tuyến 17 trở ra được Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tiếp quản.

Ngày 25/4/1955, Khu mỏ Quảng Yên được giải phóng, Đảng bộ khu Hồng Quảng và Đảng bộ tỉnh Hải Ninh được thiết lập lãnh đạo khu vực tiếp quản. Xét thấy vị trí địa lý chính trị và quốc phòng khu vực phía Bắc, Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã quyết định hợp nhất khu Hồng Quảng và tỉnh Hải Ninh.

Đầu tháng 7/1963, Ban Thường vụ Khu ủy Hồng Quảng và Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Ninh đã tổ chức Hội nghị liên tịch bàn và nhất trí đề nghị Trung ương hợp nhất. Hội nghị đã quyết định thành lập Ban chuẩn bị hợp nhất 2 tỉnh dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Phó Bí thư Khu ủy Hồng Quảng Bùi Thủy và Bí thư Tỉnh ủy Hải Ninh Hoàng Chính.

Ngày 4/10/1963, Ban Bí thư Trung ương Đảng có công văn gửi Ban Tổ chức Trung ương, Đảng đoàn Bộ Nội vụ, Văn phòng Nội chính, Thủ tướng Chính phủ, Ban Thường vụ Khu ủy Hồng Quảng và Tỉnh ủy Hải Ninh về việc: "Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã quyết định thống nhất tỉnh Hải Ninh và khu Hồng Quảng làm một Tỉnh" để nghiên cứu kế hoạch thi hành.

Ngày 7/10/1963, Ban Thường vụ Khu ủy Hồng Quảng và Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Ninh họp Hội nghị liên tịch ra nghị quyết về việc hợp nhất Khu Hồng Quảng và tỉnh Hải Ninh. Hội đồng nhân dân tỉnh Hải Ninh và Hội đồng nhân dân khu Hồng Quảng đã tổ chức hội nghị thảo luận, nhất trí tán thành hợp nhất hai đơn vị hành chính thành một, lấy tên là tỉnh Hải Đông và đề nghị Trung ương phê duyệt.

Tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa II ngày 30/10/1963, Bộ trưởng Bộ Nội vụ Ung Văn Khiêm thay mặt Hội đồng Chính phủ đọc tờ trình, đề nghị Quốc hội phê chuẩn việc hợp nhất tỉnh Hải Ninh và khu Hồng Quảng thành một đơn vị hành chính mới.

Ngày 18/11/1963, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã quyết nghị hợp nhất Khu Hồng Quảng và tỉnh Hải Ninh thành tỉnh Quảng Ninh. Ban Chấp hành Khu ủy Hồng Quảng và Ban Chấp hành Tỉnh ủy Hải Ninh hợp nhất thành Ban Chấp hành Tỉnh ủy Quảng Ninh.

Ngày 12/12/1963, Hội nghị Ban Thường vụ Khu ủy Hồng Quảng và Ban Thường vụ Tỉnh ủy Hải Ninh họp thống nhất phân công nhân sự Ban Thường vụ lâm thời Tỉnh ủy Quảng Ninh.

*** Các kỳ đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh từ khi thành lập cho đến nay:**

Từ năm 1963 đến nay đã trải qua 15 kỳ đại hội cụ thể:

1- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ I (1969 - 1971), đại hội được tổ chức từ ngày 02 đến ngày 06 tháng 10 năm 1969 tại Hội trường Giao Tế - Bãi Cháy, thị xã Hòn Gai.

2- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ II (1971 - 1974), đại hội được tổ chức từ ngày 26 đến ngày 31 tháng 12 năm 1971, tại Hội trường Giao Tế - Bãi Cháy, thị xã Hòn Gai.

3- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ III (1974 - 1976), đại hội được tổ chức từ ngày 11 đến ngày 15 tháng 01 năm 1974, tại Hội trường Giao Tế - Bãi Cháy, thị xã Hòn Gai.

4- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ IV (1976), đại hội được tổ chức từ ngày 27 đến ngày 30 tháng 4 năm 1976, tại Hội trường Giao Tế - Bãi Cháy, thị xã Hòn Gai.

5- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ V vòng I (1976 - 1977), đại hội được tổ chức từ ngày 14 đến ngày 22 tháng 11 năm 1976 tại thị xã Hòn Gai

6- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ V vòng II (1977 - 1980), đại hội được tổ chức từ ngày 20 tháng 4 năm 1977, tại Hội trường Giao Tế - Bãi Cháy, thị xã Hòn Gai.

7- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ VI (1980 - 1982), đại hội được tổ chức từ ngày 12 đến ngày 15 tháng 5 năm 1980, tại Hội trường Giao Tế - Bãi Cháy, thị xã Hòn Gai.

8- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ VII vòng I (1982 - 1983), đại hội được tổ chức từ ngày 8 đến ngày 15 tháng 1 năm 1982, tại Hội trường Khách sạn Vườn Đào - Bãi Cháy, thị xã Hòn Gai.

9- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ VII vòng II (1983 - 1986), đại hội được tổ chức từ ngày 12 đến ngày 16 tháng 11 năm 1983, tại Hội trường Khách sạn Vườn Đào - Bãi Cháy, thị xã Hòn Gai.

10- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ VIII, nhiệm kỳ 1986 - 1991, đại hội được tổ chức từ ngày 15 đến ngày 20 tháng 10 năm 1986, tại Nhà văn hóa hữu nghị Việt - Nhật và Khách sạn Vườn Đào - Bãi Cháy, thị xã Hòn Gai.

11- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ IX vòng I (1991), đại hội được tổ chức từ ngày 22 đến ngày 25 tháng 4 năm 1991, tại Hội trường Khách sạn Vườn Đào - Bãi Cháy, thị xã Hòn Gai.

12- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ IX vòng II (1991 - 1996), đại hội được tổ chức từ ngày 22 đến ngày 26 tháng 10 năm 1991, tại Hội trường Khách sạn Vườn Đào - Bãi Cháy, thị xã Hòn Gai.

13- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ X, nhiệm kỳ 1996 - 2001, đại hội được tổ chức từ ngày 7 đến ngày 10 tháng 5 năm 1996, tại Hội trường Nhà khách Ủy ban nhân dân tỉnh.

14- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2001 - 2005, đại hội được tổ chức từ ngày 10 đến ngày 12 tháng 1 năm 2001, tại Hội trường Nhà khách Ủy ban nhân dân tỉnh (thành phố Hạ Long).

15- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XII, nhiệm kỳ 2005 - 2010, đại hội được tổ chức từ ngày 01 đến ngày 04 tháng 11 năm 2005, tại Trung tâm tổ chức Hội nghị tỉnh.

16- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2010 - 2015, đại hội được tổ chức từ ngày 28 đến ngày 30 tháng 9 năm 2010, tại thành phố Hạ Long.

17- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2015 - 2020, đại hội được tổ chức từ ngày 13 đến ngày 14 tháng 10 năm 2015, tại thành phố Hạ Long.

18- Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh lần thứ XV, nhiệm kỳ 2020 - 2025, đại hội được tổ chức từ ngày 25 đến ngày 27 tháng 9 năm 2020, tại thành phố Hạ Long.

Câu hỏi số 3. Nêu những thành tựu nổi bật trong phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Ninh từ khi thành lập đến nay? Trải qua 60 năm xây dựng và phát triển Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã được Đảng, nhà nước trao tặng những phần thưởng cao quý nào?

Gợi ý trả lời:

*** Những thành tựu nổi bật trong phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Quảng Ninh từ khi thành lập đến nay (1963 - 2023)**

- Giai đoạn từ năm 1963 đến năm 1986 (Từ khi thành lập tỉnh đến trước thời kỳ đổi mới)

- Giai đoạn từ năm 1986 đến năm 2016 (Quảng Ninh 30 năm đổi mới cùng đất nước)

- Giai đoạn từ năm 2016 đến nay (tháng 2/2023)

*** Những phần thưởng cao quý mà Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh Quảng Ninh đã được Đảng, Nhà nước trao tặng:**

Câu hỏi số 4. Trình bày những đặc trưng cơ bản về văn hóa, con người Quảng Ninh? Khẩu hiệu “*Kỷ luật và Đồng tâm! Chúng ta sẽ thắng!*” ra đời

trong hoàn cảnh nào? Phân tích để thấy rõ truyền thống “Kỷ luật và Đồng tâm” là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong bản sắc văn hóa người thợ Mỏ, người dân Đất Mỏ?

Gợi ý trả lời:

*** Quá trình hình thành và phát triển văn hóa, con người Quảng Ninh:**

Quảng Ninh được biết đến không chỉ là một vùng công nghiệp than lớn nhất Việt Nam, mà còn bởi những di sản thiên nhiên, văn hoá quý báu, do thiên nhiên ban tặng và con người sáng tạo. Chính vì thế, giới thiệu về Quảng Ninh trên trang web chính thức, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch khẳng định: *“Quảng Ninh là một trong những tỉnh có kho di sản văn hoá lớn nhất, phong phú, đa dạng nhất”...* Nhiều nhà nghiên cứu đã thống nhất xác định văn hóa Quảng Ninh được hình thành và kết hợp bởi nhiều yếu tố như: văn hóa biển đảo, văn hóa công nhân mỏ và sự hội tụ, giao thoa giữa nền văn minh sông Hồng với văn hóa vùng Đông Bắc.

- *Văn hóa biển đảo:*

- *Văn hóa công nhân mỏ:*

- *Văn hóa Quảng Ninh là nơi hội tụ, giao thoa của nền văn minh Sông Hồng với văn hóa vùng Đông Bắc:*

*** Phẩm chất con người Quảng Ninh:**

- *Bản lĩnh mạnh mẽ, kiên cường:*

- *Tập quán “mình vì mọi người”:*

- *Tính cố kết cộng đồng, tinh thần hợp tác:*

- *Hào sảng Quảng Ninh:*

- *Lòng trung thành với Đảng:*

- *Tinh thần “Kỷ luật và Đồng tâm”:*

- *Sự cần cù, chịu khó, sáng tạo:*

- *Lòng cởi mở, bao dung:*

Như vậy, với khí chất mạnh mẽ, khoáng đạt, mộc mạc của văn hóa biển kết hợp với tinh thần đoàn kết, kỷ luật, bao dung của văn hóa công nhân mỏ cùng với sự linh hoạt của nền văn minh sông Hồng, sự giản đơn, thật thà của văn hóa vùng Đông Bắc đã dần hình thành những giá trị đặc trưng riêng biệt mà ở đó có nhiều phẩm chất quý báu được chất lọc, kết tinh, tôi luyện để có được hình ảnh về mảnh đất và con người Quảng Ninh như ngày hôm nay. Một Quảng Ninh được đông đảo bạn bè xa gần ghi nhận, đó là: ***sự chính trực, tinh thần hào sảng, tính cách khoáng đạt đầy tình nhân văn, sự chân thành trong giao tiếp, ứng xử.***

*** Khẩu hiệu “Kỷ luật và Đồng tâm! Chúng ta sẽ thắng!” ra đời trong hoàn cảnh nào?**

- Những điều kiện lịch sử làm bùng nổ cuộc Tổng bãi công tháng 11 năm 1936:
- + Cuộc khủng hoảng kinh tế 1929 - 1933
- + Thời kỳ 1931 - 1936, bọn chủ mỏ thực dân và chính quyền thực dân Pháp ở khu mỏ Quảng Ninh đã tiến hành khủng bố dã man phong trào công nhân mỏ
- + Cuộc khủng hoảng kinh tế mới của chủ nghĩa tư bản (1936 - 1937) tác động vào khu mỏ Quảng Ninh, càng làm đảo lộn hơn nữa tình trạng xã hội ở khu mỏ vốn đã mục nát và rối loạn. Hậu quả của nó làm cho đời sống người lao động vốn đã điêu đứng lại càng thêm điêu đứng, quần bách.
- + Sự phục hồi và hoạt động của Đảng ở khu vực mỏ Quảng Ninh tạo nên ý thức giác ngộ chính trị trước tình thế mới trong công nhân mỏ là nguyên nhân quyết định đưa cuộc đấu tranh bùng nổ đúng lúc, đúng hướng. Phong trào đấu tranh của công nhân mỏ Quảng Ninh không thể có được nếu thiếu đi sự phục hồi và hoạt động của Đảng.

- Diễn biến cuộc Tổng bãi công tháng 11 năm 1936

Đêm ngày 12/11/1936, cuộc bãi công của đông đảo công nhân mỏ Cẩm Phả - mở đầu cho cuộc Tổng bãi công Vùng mỏ, để chuẩn bị cho cuộc tổng bãi công, ban lãnh đạo đã lên kế hoạch cụ thể và phân công nhiệm vụ cho các thành viên rất rõ ràng thể hiện tinh thần “Kỷ luật và Đồng tâm” ngay từ khâu chuẩn bị.

Thợ đình công đổ về các phố, tụ tập quanh những áp phích đã dán sẵn trên các bức tường:

“Hỡi anh chị em !

Chúng ta làm lụng cực khổ, lương không đủ sống

Chúng ta không muốn chết đói, chết ốm

Vậy tất cả hãy bãi công

Đòi chủ tăng lương lên 3 hào một ngày

Đòi chủ phát cước, xăng

Anh chị em hãy đồng tâm, đừng để người ta phá cuộc đấu tranh của chúng ta! Hãy tỉnh táo! Đừng mắc mưu khiêu khích.

Kỷ luật và đồng tâm! Chúng ta sẽ thắng”

- Công nhân toàn Khu mỏ tổng bãi công: Ngày nổ ra cuộc tổng bãi công (ngày 12/11/1936), đã trở thành ngày “Hội truyền thống của công nhân Vùng mỏ”. Thắng lợi của cuộc bãi công của thợ mỏ đã chứng minh một chân lý “Kỷ luật và

Đồng tâm! Chúng ta sẽ thắng!”. Cũng từ đây, đánh dấu sự ra đời truyền thống “Kỷ luật và đồng tâm” của công nhân mỏ Quảng Ninh.

*** Truyền thống “Kỷ luật và Đồng tâm” là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong bản sắc văn hóa người thợ Mỏ, người dân Đất Mỏ**

Nói đến sự phát triển của Quảng Ninh không thể không nói đến ngành Than và ngược lại. Trong quá trình xây dựng và phát triển, Quảng Ninh và ngành Than luôn gắn bó mật thiết, máu thịt *“tuy hai mà một, tuy một mà hai”*. Chiếm đến 95% trữ lượng Than của cả nước, đất Quảng Ninh được cấu thành chủ yếu từ than. Than gắn với Đất, gắn với Người Quảng Ninh, vì có than mà đất Quảng Ninh được gọi là *“Đất Mỏ”*; trước đây ngày 12/11 hằng năm còn được gọi là ngày *“Miền mỏ bất khuất”* in sâu trong trái tim và khối óc của biết bao người con đất Mỏ; truyền thống “Kỷ luật và Đồng tâm” là sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong bản sắc văn hóa người thợ Mỏ, cũng là của người dân Đất Mỏ. Truyền thống “Kỷ luật và Đồng tâm” đã tạo nên sức mạnh nội sinh cho sự phát triển tỉnh Quảng Ninh:

- Với tinh thần Kỷ luật và đồng tâm của công nhân mỏ trong phong trào đấu tranh đã góp phần làm nên những trang sử vẻ vang cho Vùng mỏ mà đỉnh cao là cuộc Tổng bãi công Vùng mỏ tháng 11/1936

- Truyền thống “Kỷ luật và Đồng tâm” đã tiếp thêm sức mạnh góp phần giải phóng hoàn toàn Vùng mỏ khỏi ách đô hộ của thực dân Pháp (ngày 25-4-1955), để từ đó người dân Quảng Ninh chính thức làm chủ vùng đất; thợ mỏ cùng với toàn dân Quảng Ninh tự hào lao động xây dựng cuộc sống mới.

- Vùng mỏ Quảng Ninh Phát huy truyền thống “Kỷ luật và Đồng tâm” của những người thợ mỏ trong những năm tháng kháng chiến chống Mỹ cứu nước và công cuộc xây dựng đất nước

- Người thợ Mỏ, người dân Đất Mỏ phát huy tinh thần Kỷ luật và Đồng tâm góp phần xây dựng Quảng Ninh trở thành tỉnh giàu, đẹp như ngày nay.

Câu hỏi số 5. “Ngày trước ta chỉ có đêm và rừng. Ngày nay ta có ngày, có trời, có biển. Bờ biển ta dài tươi đẹp, ta phải biết giữ gìn lấy nó”. Câu nói này của ai? Bạn hãy nêu ý nghĩa và giá trị của câu nói đó đối với tỉnh Quảng Ninh nói riêng, đất nước ta nói chung trong thời đại ngày nay?

*** Lời căn dặn của Bác Hồ “Ngày trước ta chỉ có đêm và rừng. Ngày nay ta có ngày, có trời, có biển. Bờ biển ta dài tươi đẹp, ta phải biết giữ gìn lấy nó”:**

- Tỉnh Quảng Ninh vinh dự 9 lần được Bác Hồ về thăm (nêu sơ lược về các chuyến thăm của Bác)

- Tháng 3/1961, đi cùng các cán bộ, chiến sĩ quân chủng hải quân vào thăm hang Đầu Gỗ (Hạ Long, Quảng Ninh), “công binh xưởng” xưa kia quân của Trần Hưng Đạo làm cọc cắm trên sông Bạch Đằng để chống quân Nguyên, Bác Hồ căn dặn: “Ngày trước ta chỉ có đêm và rừng, ngày nay ta có ngày, có trời, có biển. Bờ biển ta dài, tươi đẹp, ta phải biết giữ gìn lấy nó”.

*** Ý nghĩa và giá trị lời Bác dạy “Ngày trước ta chỉ có đêm và rừng. Ngày nay ta có ngày, có trời, có biển. Bờ biển ta dài tươi đẹp, ta phải biết giữ gìn lấy nó”:**

- Giá trị và vai trò của biển, đảo:
- Giữ vững chủ quyền biển, đảo:
- Khai thác nguồn lợi từ biển, đảo:
- Đảng, Chính quyền, Nhân dân Quảng Ninh làm theo lời dạy của Bác:
 - + Về bảo vệ chủ quyền biên giới, biển đảo;
 - + Khai thác phát huy tiềm năng thế mạnh của kinh tế biển

Câu hỏi số 6. Ông, bà, anh, chị, đồng chí hãy nêu cảm nghĩ của mình về những đổi thay của tỉnh Quảng Ninh kể từ khi được thành lập đến nay? Liên hệ trách nhiệm của cá nhân trong xây dựng và phát triển Quảng Ninh trong thời gian tới.

(Ghi chú: Số liệu trong bài dự thi sẽ lấy đến mốc ngày 01/3/2023)

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam tỉnh Quảng Ninh, tập I, II, III, IV.
2. Văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh (từ Đại hội lần thứ I – XV).
3. Sách “Địa danh Quảng Ninh xưa và nay”
4. Bộ sách “Dư địa chí Quảng Ninh tập 1,2,3”
5. Quảng Ninh - 30 năm đổi mới cùng đất nước (1986-2016)
6. Kỷ yếu Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Quảng Ninh
7. Lịch sử Đảng bộ huyện, thị, thành phố
8. Cuốn sách Bác Hồ với nhân dân các dân tộc Quảng Ninh
9. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy - Đảng bộ Thanh Quảng Ninh biên soạn, sách “Kỷ luật và Đồng tâm - Truyền thống công nhân mỏ Quảng Ninh”, xb năm 2021.
10. Các Webservice:
<https://www.quangninh.gov.vn/>;
<https://thuviendientu.baoquangninh.vn/>;